

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước tại sông Nhuệ - Đáy, sông Ngũ Huyện Khê, sông Cầu Bậy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đã không ngừng được đẩy mạnh, hành lang pháp lý về bảo vệ môi trường được hoàn thiện, hệ thống quan trắc môi trường được củng cố, công tác quản lý và kiểm soát các nguồn ô nhiễm, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường được tăng cường. Tuy nhiên, trước áp lực của phát triển kinh tế, xã hội, các nỗ lực về bảo vệ môi trường còn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu thực tế. Tình trạng xả nước thải, đặc biệt là nước thải sinh hoạt tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung, cụm dân cư và làng nghề chưa qua xử lý theo quy chuẩn môi trường vẫn còn tồn tại; hạ tầng kỹ thuật về môi trường chưa được đầu tư, vận hành đúng mức; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chưa thực sự quyết liệt; nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư chưa cao; nguồn lực tài chính cho công tác thu gom, xử lý nước thải đô thị, làng nghề và cải tạo, phục hồi môi trường tại các đoạn sông bị ô nhiễm còn hạn chế. Một số điểm nóng về ô nhiễm môi trường nước đã hình thành trong thời gian dài trên các lưu vực sông, nhưng chưa có dấu hiệu cải thiện rõ nét.

Ngày 10/10/2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2625/QĐ- BTNMT về Kế hoạch kiểm soát, xử lý ô nhiễm nguồn nước hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải. Ngày 09/8/2023, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 315/TB-VP thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Hội nghị về xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26/3/2024 về việc kiểm soát, xử lý ô nhiễm nước sông Cầu Bậy trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030. Ngày 24/01/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông.

Để tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường nước tại sông Nhuệ - Đáy, sông Ngũ Huyện Khê, sông Cầu Bậy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường nước tại sông Nhuệ - Đáy, sông Ngũ Huyện Khê, sông Cầu Bậy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố Hà Nội, thực thi hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị có liên quan trong bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng và quản lý sông Nhuệ - Đáy, sông Ngũ Huyện Khê, sông Cầu Bậy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Phạm vi: sông Nhuệ - Đáy, sông Ngũ Huyện Khê, sông Cầu Bậy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là các lưu vực sông).

- Tích hợp các kế hoạch, chương trình hành động đã được ban hành trước đây (còn hiệu lực tại thời điểm hiện tại) có liên quan đến các lưu vực sông nêu trên.

### **2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn, hướng tới mục tiêu kiểm soát, xử lý có hiệu quả nguồn gây ô nhiễm.

- Xác định rõ trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc bảo đảm tiến độ theo nội dung, nhiệm vụ, yêu cầu của Kế hoạch.

## **II. CÁC GIẢI PHÁP**

### **1. Nhóm giải pháp về đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường**

- Đầu tư đồng bộ công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường cho các khu đô thị, khu dân cư tập trung, làng nghề, cụm công nghiệp; bố trí quỹ đất và triển khai các thủ tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy hoạch được phê duyệt; ban hành đơn giá dịch vụ xử lý nước thải; đầu tư kinh phí, hoàn thành đúng tiến độ các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường lưu vực sông đã được phê duyệt.

- Huy động mọi nguồn lực để thực hiện các dự án thu gom, xử lý nước thải tập trung đối với nước thải sinh hoạt từ khu dân cư, làng nghề, khu, cụm công nghiệp; xác định các dự án xử lý nước thải sinh hoạt đô thị, khu dân cư tập trung ưu tiên để kêu gọi, thu hút đầu tư; chủ động đề xuất các giải pháp, phương án, cơ chế chính sách hỗ trợ để thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đối với khu vực dân cư phân tán.

- Đầu tư các hệ thống quan trắc nước thải tự động đối với các nguồn nước thải có lưu lượng xả thải lớn theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Dữ liệu quan trắc môi trường được truyền, cập nhật, lưu trữ về các cơ quan có thẩm quyền liên quan để giám sát theo quy định.

## **2. Nhóm giải pháp về quản lý, kiểm soát, giám sát nguồn thải**

- Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) quản lý các nguồn thải ra các lưu vực sông phục vụ công tác quản lý, kiểm soát và giám sát nguồn thải.

- Xây dựng và tổ chức triển khai quản lý, kiểm soát, giám sát đối với từng nguồn thải theo nguyên tắc cấp nào, đơn vị nào phê duyệt, cấp giấy phép môi trường thì cấp đó, đơn vị đó phải quản lý, kiểm soát, giám sát được nguồn thải đã cấp phép.

- Kiên quyết không cấp phép đầu tư, cấp giấy phép môi trường, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án, cơ sở không đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường, đặc biệt là các dự án, cơ sở không có biện pháp, công trình xử lý nước thải đảm bảo xử lý nước thải đạt quy chuẩn Việt Nam (QCVN) trước khi xả ra các lưu vực sông.

## **3. Nhóm giải pháp về quản lý chất lượng nước mặt các lưu vực sông**

- Thực hiện quan trắc, đánh giá diễn biến chất lượng nước các lưu vực sông.

- Rà soát mạng lưới các điểm quan trắc, bổ sung các điểm, trạm quan trắc (bao gồm cả tự động, liên tục) tại vị trí đặc biệt ô nhiễm; trường hợp mực nước thấp, dòng chảy lưu thông kém, thông báo kịp thời cho cơ quan, đơn vị liên quan để điều tiết hoạt động bổ cập nước, tạo nguồn nhằm tăng khả năng tự làm sạch của sông.

## **4. Nhóm giải pháp về thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm về môi trường**

Tiếp tục tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng, chống tội phạm về môi trường và xử lý vi phạm về môi trường đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động xả nước thải vào các lưu vực sông; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm. Đồng thời, áp dụng triệt để các biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm, đình chỉ hoạt động xả thải và yêu cầu nâng cấp, hoàn thiện, các công trình xử lý nước thải phải đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định liên quan của pháp luật, cũng như các quy định của Thành phố nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước trong quá trình thẩm định, xét duyệt, triển khai thực hiện và hoạt động của dự án đầu tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước; Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương trong

việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý đối với các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có xả thải ra môi trường...

### **5. Nhóm giải pháp về tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, đặc biệt là các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành để mỗi doanh nghiệp, người dân nắm được các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của mình trong bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường nước.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Triển khai các nội dung liên quan đến quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông sau khi Chính phủ ban hành các kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông<sup>1</sup>**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

### **2. Đánh giá mức độ tác động từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp đến môi trường nước tại các lưu vực sông**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

### **3. Hoàn thiện và thực hiện quy chế tiếp nhận thông tin để vận hành quy trình điều tiết, bổ cập nước (thông qua hệ thống các trạm bơm, trạm bơm dã chiến) cho các dòng chảy (đặc biệt vào mùa khô) thuộc các lưu vực sông; chỉ đạo xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, trong đó, bổ sung yêu cầu đối với việc duy trì dòng chảy tối thiểu liên tục trong hệ thống**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

---

<sup>1</sup> Tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông nêu trên, hoàn thiện trước ngày 30 tháng 9 năm 2025 để phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**4. Tổ chức thực hiện các kế hoạch quản lý chất lượng nước, xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý; phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải; công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

**5. Tổ chức triển khai các mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

**6. Thống kê, phân loại và lập danh mục các nguồn thải trên địa bàn có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông (theo loại hình và quy mô xả thải)**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 31/12/2025<sup>2</sup>.

**7. Đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và đề xuất kế hoạch, lộ trình xử lý ô nhiễm đối với các làng nghề trên lưu vực sông, đảm bảo nước thải phát sinh từ hoạt động của các làng nghề phải được thu gom, xử lý toàn bộ đạt quy chuẩn kỹ thuật thủ đô trước khi xả ra các lưu vực sông**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

**8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có hoạt động xả nước thải vào các lưu vực sông**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, Công an Thành phố Hà Nội, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông chảy qua phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm

<sup>2</sup> Quy định tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có hoạt động xả nước thải vào các lưu vực sông do UBND Thành phố/Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép môi trường, Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (không bao gồm các đối tượng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thanh tra).

- UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông chảy qua chủ trì thanh tra, kiểm tra các đối tượng có hoạt động xả nước thải vào các lưu vực sông trên địa bàn (không bao gồm các đối tượng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thanh tra, kiểm tra).

**9. Quan trắc, đánh giá diễn biến chất lượng nước các lưu vực sông. Duy trì, vận hành hiệu quả trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động liên tục trên sông Cầu Bấy tại Trạm bơm Am, thôn Ngọc Động, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông chảy qua và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**10. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường như: công trình thu gom, xử lý nước thải; trạm quan trắc nước thải liên tục tự động, nạo vét, khơi thông dòng chảy**

10.1. Tập trung xây dựng và triển khai các dự án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt; cải tạo phục hồi môi trường nước, nạo vét, khơi thông dòng chảy các đoạn sông nội đô (Tô Lịch, Nhuệ, Lừ, Sét, Kim Ngưu); đẩy nhanh tiến độ vận hành trạm xử lý nước thải Yên Xá công suất 270.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, đưa vào vận hành chính thức trước ngày 30/6/2025.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

10.2. Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành đập Thanh Liệt và trạm bơm Yên Sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/12/2025<sup>3</sup>.

### 10.3. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trạm bơm Liên Mạc.

- Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/12/2025<sup>4</sup>.

### 10.4. Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Sông Nhuệ (trong đó lưu ý quy trình vận hành đập Đồng Quan).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/6/2025<sup>5</sup>.

### 10.5. Tổ chức triển khai các hoạt động nạo vét, dọn vệ sinh, khơi thông dòng chảy, nâng cấp sửa chữa hệ thống đê, cống, trạm bơm và các công trình thủy lợi trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện hằng năm.

### 10.6. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt từ các khu đô thị, khu dân cư tập trung và các cụm dân cư phân tán khu vực nông thôn, đặc biệt là từ khu vực quận Long Biên, huyện Gia Lâm thải vào khu vực sông Cầu Bây; Đầu tư xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn quận Long Biên (Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng, An Lạc và Yên Viên) nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm sông Cầu Bây, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung khu đô thị Việt Hưng, Long Biên.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 2026-2030.

### 10.7. Đầu tư hệ thống quan trắc tự động tại cống Xuân Thuy, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

<sup>3</sup> Quy định tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ

<sup>4</sup> Quy định tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ

<sup>5</sup> Quy định tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 2026-2030.

10.8. Tổ chức triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp sông Cầu Bấy, đảm bảo hoàn thành trong năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Ban QLDA ĐTXD công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 2025

10.9. Đầu tư Trạm xử lý nước thải tập trung các làng nghề bị ô nhiễm, ô nhiễm nghiêm trọng<sup>6</sup>

- Đơn vị chủ trì: UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp)

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 2025-2030.

## **11. Xử lý các điểm tập kết chất thải rắn không đúng quy định dọc sông Ngũ Huyện Khê**

- Đơn vị chủ trì: UBND huyện Đông Anh (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp).

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành và các tổ chức có liên quan.

## **12. Xem xét tạm thời không cấp phép đầu tư mới hoặc cho phép mở rộng quy mô sản xuất đối với các cơ sở có nguồn thải vào sông Ngũ Huyện Khê**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND huyện Đông Anh (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

## **13. Lập kế hoạch thực hiện để đến năm 2025, các cơ sở hiện đang hoạt động có xả nước thải vào sông Ngũ Huyện Khê có phương án xử lý nước**

---

<sup>6</sup> Theo Quyết định số 2546/QĐ -UBND ngày 28/4/2023 về việc ban hành danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 về việc ban hành danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và phương án bảo vệ môi trường làng nghề đã được UBND quận Long Biên/ huyện Gia Lâm phê duyệt.



**thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nước mặt hoặc có phương án tuần hoàn, tái sử dụng, không làm phát sinh nước thải**

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, UBND huyện Đông Anh (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.

**14. Đầu tư trạm xử lý nước thải của các khu đô thị, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo hồ sơ môi trường được phê duyệt**

- Đơn vị chủ trì: Chủ đầu tư Khu đô thị, cơ sở, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Đơn vị phối hợp: các sở ngành, chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp và các tổ chức có liên quan.

*(Chi tiết phân công thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Quy định chung**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Bảo vệ môi trường 2020, Luật Tài nguyên nước 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các Sở ngành có liên quan, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp), thị xã tổ chức triển khai đồng bộ Luật Bảo vệ môi trường 2020 Luật Tài nguyên nước 2023 (có hiệu lực từ 1/7/2024) nhằm tăng cường công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên nước nói chung và trên lưu vực sông Nhuệ - Đáy nói riêng.

- Các Sở ngành có liên quan, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp), thị xã:

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình công tác số 03-CTr/TU, 04-CTr/TU và 05-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 16/7/2021 của UBND Thành phố triển khai Chương trình số 05-CTr/TU của Thành ủy về “Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025”.

+ Tập trung triển khai Kế hoạch 359/KH-UBND ngày 10/12/2024 của UBND Thành phố về thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp của thành phố Hà Nội. Các Sở, ngành xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp của Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Phối hợp kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động người dân về các hoạt động, sáng kiến, đề xuất các ý tưởng bảo vệ môi trường; tham mưu đề xuất UBND Thành phố hình thức khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện xuất sắc phong trào thi đua.

+ UBND các quận/huyện/thị xã trong lưu vực triển khai thực hiện thường xuyên, hiệu quả Kế hoạch, đảm bảo sâu rộng, đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực thu gom, xử lý rác thải, nước thải, cải thiện chất lượng không khí và cảnh quan đô thị trên địa bàn. Huy động sự tham gia tích cực, thường xuyên của nhân dân và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn để làm sạch rác thải, vệ sinh môi trường, làm sạch sông hồ.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Đề án thí điểm cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm tại sông Nhuệ - Đáy, sông Cầu, hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

## **2. Quy định cụ thể trách nhiệm đối với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan**

### *2.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường*

- Tổng hợp báo cáo UBND Thành phố định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và các đề xuất, kiến nghị.

- Quyết định theo thẩm quyền hoặc tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền kiên quyết không cấp phép đầu tư, cấp giấy phép môi trường, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án, cơ sở không đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định, không đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN về nước thải cho phép trước khi xả ra các lưu vực sông.

- Rà soát đánh giá toàn diện hiện trạng, hiệu quả sử dụng công trình thủy lợi; xây dựng dự án, kế hoạch, bố trí nguồn vốn và tổ chức thực hiện việc nạo vét, sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi trên các lưu vực sông.

- Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chủ trì.

- Nghiên cứu và rà soát phí bảo vệ môi trường đối với nước thải nhằm nâng cao trách nhiệm của đối tượng gây ô nhiễm, tạo nguồn thu vào ngân sách nhà nước để sử dụng cho các hoạt động khắc phục tình trạng ô nhiễm tại các lưu vực sông.

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Thành phố liên quan đến các nội dung của Kế hoạch.

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV ĐTPT thủy lợi Hà Nội vận hành công trình thủy lợi sông Cầu Bấy theo đúng quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện công tác duy tu, duy trì hệ thống sông Cầu Bấy theo đúng quy định đảm bảo dòng chảy luôn được thông thoáng, không có bèo, rác, vật cản.

- Chỉ đạo các Công ty thủy lợi thực hiện công tác duy tu, duy trì hệ thống sông Cầu Bậy theo đúng quy định đảm bảo dòng chảy luôn được thông thoáng, không có bèo, rác, vật cản.

## 2.2. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Bộ Xây dựng và các sở, ngành, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp trên các lưu vực sông rà soát hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tại toàn bộ các đô thị từ loại V trở lên, đề xuất phương án, giải pháp thúc đẩy các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, rà soát đơn giá, định mức, đề xuất cơ chế tài chính đối với dịch vụ thu gom, xử lý nước thải nhằm thu hút doanh nghiệp vào đầu tư, vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Tiếp tục rà soát kế hoạch và đề xuất giải pháp thúc đẩy lộ trình ưu tiên thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị, khu dân cư tập trung có xả thải vào các lưu vực sông theo các giai đoạn 2022 - 2025 và 2026 - 2030.

- Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án mới nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 bằng nguồn ngân sách Thành phố, các dự án đã được HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư<sup>7</sup>.

- Đề xuất phương án bổ cập nước từ sông Hồng vào sông Tô Lịch nhằm cải thiện môi trường theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố.

- Thực hiện công tác vận hành thường xuyên đối với các Nhà máy xử lý nước thải: Kim Liên, Trúc Bạch, Bấy Mẫu, Hồ Tây, Yên Sở, đưa vào vận hành Nhà máy xử lý nước thải Sơn Đồng.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên ngành tiếp tục thực hiện công tác quản lý duy trì các tuyến sông Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét; nạo vét, duy tu, duy trì hệ thống thoát nước lòng cống, mương nhằm giảm thiểu ô nhiễm; công tác duy trì bè thủy sinh trên sông Tô Lịch; duy trì chất lượng nước các hồ đối với các hồ đã được xử lý.

- Đầu tư xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn quận Long Biên (Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng, An Lạc và Yên Viên).

---

<sup>7</sup> Dự án xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ - giai đoạn I; Dự án xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông; Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, Thị xã Sơn Tây; Dự án xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông; Dự án xây dựng hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về nhà máy xử lý nước thải Yên Sở; Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Nam An Khánh, huyện Hoài Đức giai đoạn 1; Dự án Cụm công trình đầu mối Liên Mạc; Dự án Trạm bơm tiêu Đông Mỹ; Dự án xây dựng trạm xử lý nước thải Cụm công nghiệp Thanh Thùy và Cụm công nghiệp Thanh Thùy - giai đoạn 2; Dự án xây dựng trạm xử lý nước thải Cụm công nghiệp Chàng Sơn và Cụm công nghiệp Chàng Sơn - giai đoạn 2; Các dự án đầu tư cải tạo hệ thống xử lý chất thải lỏng cho các bệnh viện thuộc Sở y tế; Dự án xây dựng trạm xử lý nước thải tại Bệnh viện Phục hồi chức năng (theo Báo cáo số 740/BC-STNMT-KSON ngày 24/01/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường).

- Thực hiện các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về đảm bảo thoát nước khu vực. Phối hợp với Sở Nông Nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được giao phụ trách.

- Theo chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chủ trì.

### 2.3. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan thực hiện rà soát tình trạng, hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố, trong đó tập trung vào công tác đầu tư hạ tầng về bảo vệ môi trường, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung; đề xuất phương án xử lý đối với các Cụm công nghiệp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung.

- Nghiên cứu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền cơ chế, chính sách về đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường cho cụm công nghiệp, đảm bảo nước thải phát sinh từ các cụm công nghiệp phải được thu gom, xử lý toàn bộ đạt Quy chuẩn thủ đô Hà Nội.

- Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chủ trì.

### 2.4. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ phù hợp với điều kiện của Thủ đô nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm các lưu vực sông; khuyến khích các công nghệ cao, thân thiện môi trường để kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước tại lưu vực sông Cầu (sông Ngũ Huyện Khê), lưu vực sông Nhuệ - Đáy và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.

### 2.5. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng trong việc nghiên cứu, cập nhật các nội dung rà soát Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 lồng ghép, tích hợp vào đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đảm bảo chính xác, đầy đủ và đồng bộ và các đơn vị có liên quan rà soát, thực hiện cập nhật đề xuất điều chỉnh quy hoạch, báo cáo UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 2.6. Sở Tài chính

- Theo thẩm quyền rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành về thu hút đầu tư, xã hội hóa các hoạt động trong lĩnh vực môi trường, trong đó bao gồm thu hút đầu tư, xã hội hóa đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, phi tập trung, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, báo cáo UBND Thành phố; đề xuất phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các nguồn đầu tư khác (nguồn chương trình mục

tiêu quốc gia, nguồn dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA...) ưu tiên cho xây dựng hạ tầng thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị loại V trở lên theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Hướng dẫn xác định mức giá dịch vụ xử lý nước thải phù hợp với khả năng chi trả của người dân, có lộ trình, đảm bảo tính đúng, tính đủ các chi phí, bảo đảm thu hút, khuyến khích nguồn vốn xã hội hóa trong đầu tư xây dựng, vận hành công trình xử lý nước thải tập trung.

- Bố trí nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ, dự án xử lý ô nhiễm môi trường các lưu vực sông sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tập trung ưu tiên nguồn lực để triển khai các dự án hệ thống thu gom, đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung từ nguồn đầu tư công trung hạn; ưu tiên cho Nhà máy xử lý nước thải An Lạc và Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng trên địa bàn quận Long Biên (trong trường hợp không kêu gọi được xã hội hóa); có kế hoạch, lộ trình đầu tư, triển khai các dự án đầu tư cho việc cải tạo, phục hồi môi trường đối với các đoạn sông bị ô nhiễm môi trường.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án đầu tư, đảm bảo đủ điều kiện trình UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố thông qua chủ trương đầu tư dự án tại các kỳ họp theo đúng quy trình, quy định.

- Không xem xét, tham mưu báo cáo cấp có thẩm chấp thuận/điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, giao chủ đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn Thành phố đối với Chủ đầu tư vi phạm, không đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định, không đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN về nước thải cho phép trước khi xả ra các lưu vực sông, chưa tự giác chấp hành xử lý/khắc phục vi phạm.

## *2.7. Công an Thành phố*

Tổ chức các hoạt động điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với việc xả nước thải, chất thải rắn gây ô nhiễm nguồn nước các lưu vực sông; phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý nghiêm và công khai một số trường hợp điển hình cố tình chây ỳ, không chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, tạo hiệu ứng răn đe trong cộng đồng doanh nghiệp; xem xét xử lý hình sự đối với các hành vi cố tình xả thải gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

## *2.8. Ban QLDA ĐTXD công trình Hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp thành phố Hà Nội*

Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình được giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

## *2.9. UBND các quận, huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp)*

- Chủ động nghiên cứu, lập đề xuất dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các làng nghề theo phương án, kế hoạch, lộ trình xử lý đối với các làng nghề đã được duyệt, thực hiện theo quy định về phân cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do nước thải trên địa bàn trước khi xả ra các lưu vực sông.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với tất cả các cơ sở sản xuất của hộ gia đình, cá nhân và doanh nghiệp có xả thải vào các lưu vực sông (theo phân cấp), xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; kiên quyết không cấp phép đầu tư, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án, cơ sở không đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định, không đảm bảo nước thải được xử lý đạt QCVN về nước thải cho phép trước khi xả ra các lưu vực sông.

- Chỉ đạo đơn vị duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn, không để tình trạng chất thải rắn phát sinh không được thu gom gây ô nhiễm nguồn nước mặt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vứt rác thải không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường.

- Tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chủ trì.

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Thành phố liên quan đến các nội dung của Kế hoạch.

#### *2.10. Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Hà Nội*

Kiểm tra công tác vận hành đối với các Trạm xử lý nước thải tập trung của các Khu công nghiệp đảm bảo hoạt động có hiệu quả, nước thải sau xử lý đáp ứng yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

#### *2.11. Công ty TNHH MTV thoát nước Hà Nội*

Vận hành trạm bơm Yên Sở và các đập điều tiết (trong đó có đập Thanh Liệt) đảm bảo thoát nước mùa mưa và hạn chế nguồn nước ô nhiễm vào sông Nhuệ trong mùa khô.

*2.12. Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Sông Nhuệ, Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy, Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội*

Vận hành hệ thống công trình thủy lợi, các trạm bơm tưới tiêu nước, đập điều tiết nước theo đúng quy chế vận hành.

#### *2.13. Cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình*

Tăng cường tuyên truyền chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Thành phố liên quan đến các nội dung của Kế hoạch.

*2.14. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố*

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cơ quan phối hợp thực hiện Kế hoạch này.

*2.15. Chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thải chất thải ra các lưu vực sông*

Đầu tư trạm xử lý nước thải của các khu đô thị, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo hồ sơ môi trường được phê duyệt, vận hành đúng quy trình đảm bảo toàn bộ nước thải thải ra môi trường phải được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật, chất thải rắn phải được phân loại, thu gom và chuyển giao đơn vị thu gom xử lý theo quy định.

**3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:**

Từ nguồn ngân sách nhà nước, xã hội hóa và các nguồn đầu tư khác (nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)...).

Các Sở, ban, ngành chịu trách nhiệm tập trung thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Công an Thành phố;
- UBND các quận, huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp);
- VPUBTP: CVP, PCVP (V.T.A, N.M.Q);
- Các phòng: NNMT, ĐT.
- Lưu: VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Đông**

**PHỤ LỤC**

**NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC TẠI SÔNG NHUỆ - ĐÁY, SÔNG NGŨ HUYỆN KHÊ, SÔNG CẦU BÂY VÀ HỆ THỐNG THỦY LỢI BẮC HUNG HẢI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số        /KH-UBND ngày    tháng    năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội)

| TT | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                           | Đơn vị chủ trì                | Đơn vị phối hợp                                                                                                               | Thời gian thực hiện                                                                                     | Ghi chú                                                                                                                |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Triển khai các nội dung liên quan đến quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông                                                                                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông | Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trước ngày 30/9/2025 để phê duyệt và tổ chức thực hiện |
| 2  | Đánh giá mức độ tác động từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp đến môi trường nước tại các lưu vực sông                                                                      | Sở Nông nghiệp và Môi trường  | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.                                         |                                                                                                                        |
| 3  | Hoàn thiện và thực hiện quy chế tiếp nhận thông tin để vận hành quy trình điều tiết, bổ cập nước (thông qua hệ thống các trạm bơm, trạm bơm dã chiến) cho các dòng chảy (đặc | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp)                              | sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi                                                 |                                                                                                                        |



| TT | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đơn vị chủ trì                | Đơn vị phối hợp                                                                                                               | Thời gian thực hiện   | Ghi chú |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------|
|    | biệt vào mùa khô) thuộc các lưu vực sông; chỉ đạo xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, trong đó, bổ sung yêu cầu đối với việc duy trì dòng chảy tối thiểu liên tục trong hệ thống                                                                                                                                                                                                                                                    |                               | và các tổ chức có liên quan.                                                                                                  | trường.               |         |
| 4  | Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các kế hoạch quản lý chất lượng nước, xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý; phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải; công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định. | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. |                       |         |
| 5  | Tổ chức triển khai các mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản bên vũng, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông.                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. |                       |         |
| 6  | Thống kê và phân loại các nguồn thải trên địa bàn có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông, lập danh mục (theo loại hình và quy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp)                              | trước ngày 31/12/2025 |         |

| TT | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đơn vị chủ trì                                                                                                                                                                                                                             | Đơn vị phối hợp                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
|    | mô xả thải).                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                            | và các tổ chức có liên quan.                                                                                                                                                                                                               |                     |         |
| 7  | Đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và đề xuất kế hoạch, lộ trình xử lý ô nhiễm đối với các làng nghề trên lưu vực sông, đảm bảo nước thải phát sinh từ hoạt động của các làng nghề phải được thu gom, xử lý toàn bộ đạt quy chuẩn kỹ thuật thủ đô trước khi xả ra các lưu vực sông | Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                                                                                                                                                                                              | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.                                                                                                              |                     |         |
| 8  | Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có hoạt động xả nước thải vào các lưu vực sông                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Công an Thành phố Hà Nội.</li> <li>- UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Công an Thành phố Hà Nội.</li> <li>- UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông.</li> </ul> | Hằng năm            |         |
| 9  | Quan trắc, đánh giá diễn biến chất lượng nước các lưu vực sông. Duy trì, vận hành hiệu quả trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động liên tục trên sông Cầu Bấy tại Trạm bơm Am, thôn Ngọc Động, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm.                                                        | Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                                                                                                                                                                                              | UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông chảy qua và các tổ chức, cá nhân có liên                                                                                           | Hằng năm            |         |

| TT   | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đơn vị chủ trì                                                                                                                 | Đơn vị phối hợp                                                                                                                                        | Thời gian thực hiện   | Ghi chú |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------|
|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                | quan.                                                                                                                                                  |                       |         |
| 10   | Đầu tư hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường như: công trình thu gom, xử lý nước thải; trạm quan trắc nước thải liên tục tự động, nạo vét, khơi thông dòng chảy                                                                                                                                      | Sở, ban, ngành được giao làm chủ đầu tư                                                                                        | UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) nơi các lưu vực sông chảy qua và các tổ chức, cá nhân có liên quan. |                       |         |
| 10.1 | Tập trung xây dựng và triển khai các dự án thu gom, xử lý NTSH; cải tạo phục hồi môi trường nước, nạo vét, khơi thông dòng chảy các đoạn sông nội đô (Tô Lịch, Nhuệ, Lừ, Sét, Kim Ngưu); đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng trạm xử lý nước thải Yên Xá công suất 270.000m <sup>3</sup> /ngày đêm | Sở Xây dựng (Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội). | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.                          | trước ngày 30/6/2025  |         |
| 10.2 | Điều chỉnh quy trình vận hành cống Thanh Liệt và trạm bơm Yên Sở.                                                                                                                                                                                                                                    | Sở Xây dựng                                                                                                                    | Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.          | trước ngày 30/12/2025 |         |
| 10.3 | Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trạm bơm Liên Mạc.                                                                                                                                                                                                                                                        | Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và                                                                                   | các sở ngành và Môi trường, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền                                                                                      | trước ngày 30/12/2025 |         |

| TT   | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Đơn vị chủ trì                | Đơn vị phối hợp                                                                                                               | Thời gian thực hiện  | Ghi chú                                                                                                                 |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | nông nghiệp thành phố Hà Nội  | địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.                                                     |                      |                                                                                                                         |
| 10.4 | Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Sông Nhuệ (trong đó lưu ý quy trình vận hành đập Đồng Quan).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | trước ngày 30/6/2025 |                                                                                                                         |
| 10.5 | Tổ chức triển khai các hoạt động nạo vét, dọn vệ sinh, khơi thông dòng chảy, nâng cấp sửa chữa hệ thống đê, cống, trạm bơm và các công trình thủy lợi trên địa bàn.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Nông nghiệp và Môi trường. | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | Hằng năm             |                                                                                                                         |
| 10.6 | Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt từ các khu đô thị, khu dân cư tập trung và các cụm dân cư phân tán khu vực nông thôn, đặc biệt là từ khu vực quận Long Biên, huyện Gia Lâm thải vào khu vực sông Cầu Bây; Đầu tư xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn quận Long Biên (Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng, An Lạc và Yên Viên) nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm sông Cầu Bây, vận hành hệ thống xử lý nước | Sở Xây dựng.                  | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | 2026 - 2030          | Đã được giao tại Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển hệ thống thoát nước và |

| TT   | Nội dung thực hiện                                                                                                     | Đơn vị chủ trì                                                            | Đơn vị phối hợp                                                                                                                               | Thời gian thực hiện | Ghi chú                                                                                                                                  |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      | thải tập trung khu đô thị Việt Hưng, Long Biên.                                                                        |                                                                           |                                                                                                                                               |                     | xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 12/NQQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố. |
| 10.7 | Đầu tư hệ thống quan trắc tự động tại cống Xuân Thuy, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm                                        | Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                             | các sở ngành, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan.                 | 2026 - 2030         |                                                                                                                                          |
| 10.8 | Tổ chức triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp sông Cầu Bậy, đảm bảo hoàn thành trong năm 2025. | Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội | Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các quận huyện (hoặc chính quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp) và các tổ chức có liên quan. | 2025                |                                                                                                                                          |
| 10.9 | Đầu tư Trạm xử lý nước thải tập trung các làng                                                                         | UBND các quận huyện (hoặc chính                                           | các sở ngành và các tổ                                                                                                                        | 2025-2030           |                                                                                                                                          |

| TT | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị chủ trì                                               | Đơn vị phối hợp                                                | Thời gian thực hiện | Ghi chú                                                        |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------|
|    | nghe bị ô nhiễm, ô nhiễm nghiêm trọng                                                                                                                                                                                                                         | quyền địa phương sau khi hoàn thiện tổ chức 2 cấp)           | chức có liên quan.                                             |                     |                                                                |
| 11 | Xử lý các điểm tập kết chất thải rắn không đúng quy định dọc sông Ngũ Huyện Khê                                                                                                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                | các sở ngành, UBND huyện Đông Anh và các tổ chức có liên quan. |                     |                                                                |
| 12 | Xem xét tạm thời không cấp phép đầu tư mới hoặc cho phép mở rộng quy mô sản xuất đối với các cơ sở có nguồn thải vào sông Ngũ Huyện Khê;                                                                                                                      | Sở Kế hoạch và Đầu tư.                                       | các sở ngành, UBND huyện Đông Anh và các tổ chức có liên quan. |                     |                                                                |
| 13 | Lập kế hoạch thực hiện đến năm 2025, các cơ sở hiện đang hoạt động có xả nước thải vào sông Ngũ Huyện Khê có phương án xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nước mặt hoặc có phương án tuần hoàn, tái sử dụng, không làm phát sinh nước thải. | Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                | các sở ngành, UBND huyện Đông Anh và các tổ chức có liên quan. |                     |                                                                |
| 14 | Đầu tư trạm xử lý nước thải của các khu đô thị, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo hồ sơ môi trường được phê duyệt                                                                                                                                       | Chủ đầu tư Khu đô thị, cơ sở, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. |                                                                |                     | Theo hồ sơ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. |